



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DREAM HOUSE
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP OLYMPIA



BIỂU PHÍ TỔNG HỢP

NĂM HỌC 2025 - 2026



0934 525 889



tuyensinh@theolympiaschools.edu.vn



theolympiaschools.edu.vn/tuyensinh-tieuhoc

Cập nhật 11/2024



A KHOẢN PHÍ THAM DỰ TUYỂN SINH NỘP 1 LẦN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản phí	Số tiền (VND)
1	Phí ghi danh tuyển sinh nộp 1 lần khi học sinh mới tham gia xét tuyển vào trường. Phí này sẽ không được hoàn lại dù học sinh có theo học tại Olympia hay không	3.150.000

B CÁC KHOẢN PHÍ PHẢI NỘP HÀNG NĂM

STT	Các khoản phí theo cấp học	Số tiền cả năm	Số tiền theo học kỳ	
			Số tiền học kỳ 1	Số tiền học kỳ 2
I	CHƯƠNG TRÌNH SONG NGỮ			
	Khối Mầm Non			
1	Học phí	138.000.000	69.000.000	69.000.000
2	Phí phát triển	9.000.000	4.500.000	4.500.000
3	Phí ăn uống	18.500.000	9.250.000	9.250.000
4	Học phẩm	2.000.000	2.000.000	
	Khối 1 - Khối 5			
1	Học phí	167.000.000	83.500.000	83.500.000
2	Phí phát triển	18.000.000	9.000.000	9.000.000
3	Phí ăn uống	24.500.000	12.250.000	12.250.000
4	Học phẩm, sách, bảo hiểm y tế bắt buộc	5.000.000	5.000.000	
	Khối 6 - Khối 9			
1	Học phí	190.000.000	95.000.000	95.000.000
2	Phí phát triển	18.000.000	9.000.000	9.000.000
3	Phí ăn uống	28.500.000	14.250.000	14.250.000
4	Học phẩm, sách, bảo hiểm y tế bắt buộc	5.000.000	5.000.000	
	Khối 10 - Khối 12			
1	Học phí	220.000.000	110.000.000	110.000.000
2	Phí phát triển	18.000.000	9.000.000	9.000.000
3	Phí ăn uống	28.500.000	14.250.000	14.250.000
4	Học phẩm, sách, bảo hiểm y tế bắt buộc	5.000.000	5.000.000	

STT	Các khoản phí theo cấp học	Số tiền cả năm	Số tiền theo học kỳ	
			Số tiền học kỳ 1	Số tiền học kỳ 2
II	CHƯƠNG TRÌNH TÍCH HỢP			
A	HỌC PHÍ			
1	Chương trình Tích hợp 1			
	Học phí khối 9	307.500.000	153.750.000	153.750.000
	Học phí khối 10, 11 và 12	337.500.000	168.750.000	168.750.000
2	Chương trình Tích hợp 2			
	Học phí khối 9	541.000.000*	270.500.000	270.500.000
	Học phí khối 10	585.700.000**	292.850.000	292.850.000
	Học phí khối 11	585.700.000**	292.850.000	292.850.000
	Học phí khối 12 (Học tại Mỹ)	868.000.000**	434.000.000	434.000.000
B	CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC			
1	Phí phát triển	18.000.000	9.000.000	9.000.000
2	Phí ăn uống	28.500.000	14.250.000	14.250.000
3	Học phẩm, sách, bảo hiểm y tế bắt buộc			
	- Chương trình Tích hợp 1 - Chương trình Tích hợp 2	5.000.000	5.000.000	

* Khi học sinh theo học Chương trình Tích hợp từ năm lớp 9, học phí các năm lớp 10, 11, 12 sẽ có sự điều chỉnh thấp hơn trên biểu phí.

** Học phí áp dụng khi học sinh theo học Chương trình Tích hợp từ năm lớp 10.

C PHÍ GIỮ CHỖ: 15.000.000 ĐỒNG

- Đây là một phần của học phí mà những học sinh hiện tại nếu muốn tiếp tục theo học tại Olympia năm học tiếp theo phải nộp trước ngày 01/04/2025.
- Khoản phí này cũng là bắt buộc đối với học sinh mới tại thời điểm được nhà trường chấp thuận tuyển cho năm học tiếp theo.

D CHIẾT KHẤU NỘP TIỀN THEO THỜI ĐIỂM

STT	Điều kiện & thời điểm nộp tiền		Chiết khấu theo số tiền thực nộp		Ghi chú
	Thời điểm nộp	Điều kiện kèm theo	Nộp học phí cả năm	Nộp học phí theo kỳ	
1	Nộp trong thời gian từ ngày 01/03/2025 - 31/03/2025	Không nợ bất kỳ khoản phí nào của năm trước và không phải nộp phí giữ chỗ	Chiết khấu 5%	Chiết khấu 3%	
2	Nộp trong thời gian từ ngày 01/04/2025 - 31/05/2025	Không nợ bất kỳ khoản phí nào của năm trước và đã nộp phí giữ chỗ trước đó.	Chiết khấu 4%	Chiết khấu 2%	
3	Nộp trong thời gian từ ngày 01/06/2025 - 30/06/2025		Chiết khấu 2%	Chiết khấu 0%	
4	Nộp trong thời gian từ ngày 01/07/2025 - 30/07/2025		Chiết khấu 0%	Chiết khấu 0%	
5	Nộp trong thời gian từ ngày 01/08/2025 - 15/10/2025	Không nợ bất kỳ khoản phí nào của năm trước và đã nộp phí giữ chỗ trước đó.	Chiết khấu 0%	Phạt 1%/ tháng	Sau 15/10 Nhà trường sẽ có thông báo riêng cho PHHS
6		Không nộp phí giữ chỗ trước đó.	Không được chiết khấu và không được hưởng ưu đãi thâm niên	Phạt 1%/ tháng và không được hưởng ưu đãi thâm niên	
7	Nộp trong thời gian từ ngày 01/12/2025 - 31/12/2025	Nộp học phí kỳ 2 đồng thời không nợ phí kỳ 1	Không áp dụng	Chiết khấu 0%	
8	Nộp trong thời gian từ ngày 01/01/2026 trở đi	Nộp học phí kỳ 2 đồng thời không nợ phí kỳ 1	Không áp dụng	Phạt 1%/ tháng nộp chậm	

- Học sinh mới được tuyển sinh năm học 2025 - 2026 trước khi năm học khai giảng thì được áp dụng theo biểu nêu trên, ngược lại nếu nhập học sau ngày khai giảng thì áp dụng theo quy định trong "Chính sách phí" của nhà trường.
- Các thời điểm nộp tiền khác với thời điểm nêu trên sẽ không được tính ưu đãi.
- Học sinh học chương trình IB khối 10,11 và 12 sẽ được nhận ưu đãi 15% học phí cho cả cấp học.

E

CÁC KHOẢN PHÍ LỰA CHỌN

STT	Khoản phí	Số tiền cả năm	Số tiền theo học kỳ	
			Số tiền học kỳ 1	Số tiền học kỳ 2
	Phí dịch vụ xe buýt			
1	Đi 2 chiều > 10km	31.500.000	15.750.000	15.750.000
2	Đi 2 chiều từ 3km đến 10km	30.000.000	15.000.000	15.000.000
	Đi 2 chiều < 3km	24.000.000	12.000.000	12.000.000
3	Đi 1 chiều >10km	24.150.000	12.075.000	12.075.000
	Đi 1 chiều từ 3km đến 10km	23.000.000	11.500.000	11.500.000
4	Đi 1 chiều < 3km	21.000.000	10.500.000	10.500.000
5	Đi 2 chiều nhưng là 2 điểm đón, trả khác nhau	Mức phí tính = Phí đi xe 2 chiều + 20%		
	Phí bảo hiểm thân thể			
1	Phí bảo hiểm thân thể tự nguyện/ 1 HS/ 1năm học. Nộp 1 lần vào lần nộp tiền đầu tiên.	810.000	810.000	

F

PHÍ ĐỒNG PHỤC

STT	Cấp học	Số tiền dự kiến	Set dự kiến	Ghi chú
1	Cấp Mầm non	500.000	2 áo polo	Phụ huynh mua và thanh toán trực tiếp tại Bookstore của nhà trường
2	Cấp Tiểu học	4.000.000	1 sơ mi dài tay, 1 sơ mi cộc tay, 1 áo vest, 2 chân váy (nữ), 2 quần (nam) và 2 áo polo, 1 áo len, 1 bộ thể thao đồng và 1 bộ thể thao hè	
3	Cấp THCS	4.500.000	1 sơ mi dài tay, 1 sơ mi cộc tay, 1 áo vest, 2 chân váy (nữ), 2 quần (nam), 2 áo polo, 1 áo len và 1 bộ thể thao hè	
4	Cấp THPT	5.000.000	1 sơ mi dài tay, 1 sơ mi cộc tay, 1 áo vest, 2 chân váy (nữ), 2 quần (nam), 2 áo polo, 1 áo len và 1 bộ thể thao hè	

- Mức phí và mức ưu đãi trên áp dụng cho năm học 2025 – 2026 có hiệu lực từ ngày 20/10/2024 hoặc cho đến khi có văn bản khác thay thế. Các trường hợp đặc biệt cần có phê duyệt riêng của Ban lãnh đạo Nhà trường.
- Học phí và các khoản phí nêu trên có thể được thay đổi phù hợp điều kiện của trường theo từng thời kỳ và pháp luật Việt Nam.



Chân dung học sinh

Student profile

Tự hào

Proud Global Citizens

**Giao tiếp
tôn trọng**

Respectful
Communicators

**Thích ứng
ham học hỏi**

Agile Inquirers

Thấu cảm

Empathetic

Kiên định

Perseverant

**Tư duy và
sáng tạo
xuất sắc**

Excellent Thinkers
& Creators

Trách nhiệm

Responsible



PREPARING FOR LIFE

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

 **0934 525 889**

 tuyensinh@theolympiaschools.edu.vn

 [theolympiaschools](https://www.facebook.com/theolympiaschools)

 [theolympiaschools.edu.vn](https://www.theolympiaschools.edu.vn)

